TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HSST.
Ngày: 27/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thỉm,

Ông Bùi Thanh Nông.

Ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Bùi Tất Th - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 41/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn D, sinh năm 1993; Trú tại: xóm S, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1972, Con bà: Bùi Thị Th, sinh năm 1973, Vợ; Con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

2. Bùi Văn Đ, sinh năm 1981; Trú tại: xóm Đ, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn Q sinh năm 1952, Con bà: Bùi Thị I, sinh năm 1956, Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1988; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Hữu D – Trợ giúp viên của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3 huyện Kim Bôi . *(có mặt tại phiên tòa).*

3. Hoàng Công M, sinh năm 1989; Trú tại: xóm Đ, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Hoàng Công Ch, sinh năm 1962, Con bà: Đinh Thị Nh, sinh năm 1964, Vợ: Lò Thị H, sinh năm 2001; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2012 (con vợ trước), nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

4. Bùi Văn Nh, sinh năm 1985; Trú tại: xóm Tr, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn N, (đã chết), Con bà: Bùi Thị N, sinh năm 1960, Vợ; Bạc Thị D, sinh năm 1991; Con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

5. Bùi Văn Tr, sinh năm 1995; Trú tại: xóm Tr, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1964, Con bà: Đinh Thị M, sinh năm 1962, Vợ; Con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang bị tạm giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

6. Bùi Văn Ng, sinh năm 1994; Trú tại: xóm S, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1970, Con bà: Bùi Thị Ch, sinh năm 1972, Vợ; Con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

7. Bùi Tiến S, sinh năm 1996; Trú tại: xóm Tr, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Con ông Bùi Văn X, sinh năm 1976, Con bà: Đinh Thị H, sinh năm 1977, Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1997; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 02/9/2019 đến ngày 06/9/2019. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đinh Công Th, sinh năm 1970. Trú tại: xóm S, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết Đinh Công Th, vào khoảng 20 giờ ngày 01/09/2019, Hoàng Công M điều khiển xe mô tô đến nhà Th để chơi, một lúc sau có Bùi Văn D cùng với Bùi Văn Đ cùng đi một xe mô tô đến nhà Th. Sau đó D đi xe mô tô sang nhà em rể ngay bên cạnh nhà Th để uống rượu. D vừa đi khỏi thì Th nhờ M đi mua chè về để uống. M

điều khiển xe đi mua chè nhưng ngày lễ cửa hàng tạp hóa đóng cửa sớm nên M về lấy chè nhà mình rồi để luôn xe ở nhà và đi bộ sang nhà Th. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày khi uống rượu ở nhà em rể xong D đi bộ sang nhà Th uống nước, khoảng 15 phút sau, Bùi Văn Nh và Bùi Văn Tr là hai anh em họ đi chung một xe mô tô đến nhà Th chơi. Lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày D nhìn thấy trên chiếu đang ngồi uống nước có một bộ quân bài tú lơ khơ cũ, D nảy sinh ý định đánh bạc nên nói "anh em mình làm tý nhỉ". Các đối tượng hiểu là D đang rủ mình đánh bạc nên đồng ý. D nói thêm "làm vài ván liêng thôi rồi về ngủ". Lúc này, Đ cầm bộ bài lên đặt vào giữa chiếu để cùng với Minh, D, Như, Tr lật mỗi người một quân bài, Đ nói thêm "tố cao nhất năm mươi nghìn thôi nhá", riêng Th chỉ ngồi ngoài xem chứ không tham gia đánh. Đánh được vài ván thì Như đưa chìa khóa xe mô tô của mình và bảo Th sang nhà mình lấy bia để uống. Th sang nhà Như lấy được bia mang về nhưng bị vợ của Như là chị Bạc Thị Điệu, SN: 1991 giữ xe lại không cho mang đi nữa. Đến khoảng gần 23 giờ cùng ngày thì có Bùi Văn Ng và Bùi Tiến S, cùng đi chung một xe mô tô đến nhà Th chơi. Khi thấy D, Đ, Minh, Như, Tr đang đánh bạc ăn tiền tại nhà Th thì Ng và S xin tham gia đánh cùng và được những người này đồng ý. Một lúc sau thì em rể họ của Ng là Bùi Văn L đến hỏi mượn xe của Ng. Ng đứng dậy dắt xe ra cổng cho L rồi quay lại tiếp tục đánh bạc.

Các đối tượng trên thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh liêng, quy ước cách đánh và tính Th thua như sau: Khi chơi sử dụng một bộ tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài. Bắt đầu mỗi ván, mỗi người chơi bỏ ra số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) để chung vào một chỗ trên chiếu gọi là tiền "gà", sau đó một người chia cho mỗi người 03 (ba) quân bài. Do Tr là người bốc được quân bài có điểm cao nhất nên chia ván đầu tiên, các ván sau đó ai Th là người chia bài. Sau khi lên bài, căn cứ vào bài của mình mà người chơi đưa ra quyết định đặt cược "tố" và "theo", tức là chơi tiếp hoặc "úp bỏ", là dừng lại không chơi nữa. Mỗi ván một người chơi không được tố quá ba lần. Mỗi lần "tố" phải thêm số tiền vào "gà", thấp nhất là 10.000đ (mười nghìn đồng) cao nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), ai không "tố" theo coi như thua và mất số tiền đã bỏ vào "gà", còn những người "tố" hoặc không ai "tố" sẽ so sánh Th thua với nhau, nếu bài nào Th thì người đó được hưởng hết số tiền "gà".

Việc đánh bạc lặp đi lặp lại nhiều lần, từ khoảng 22 giờ ngày 01/9/2019 đến khoảng 00 giờ 25 phút ngày 02/9/2019, thì tổ Công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Kim Bôi kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu đánh bạc số tiền mặt 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng) và 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 43/QĐ- VKS ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố các

bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 BLHS xử phạt:

Bùi Văn D từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Nh, Bùi Tiến S mỗi bị cáo từ 06 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn Tr từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu xuất hủy 52 quân bài tú lơ khơ, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Đ đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 36 BLHS xử phạt Bùi Văn Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Bùi Văn Đ đồng ý với bản luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến gì thêm.

Các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, không có ý kiến tranh luận

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đã xác định được như sau: hồi 0 giờ 25 phút, ngày 02/9/2019 Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S đang có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi "Liêng" thì bị tổ công tác công an huyện Kim Bôi bắt quả tang thu được tổng số tiền là 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Trong đó số tiền thu được trên người Bùi Văn Ng 1.300.000đ; Bùi Văn D 490.000đ; Hoàng Công M 510.000đ; Bùi Văn Nh 500.000đ;

Bùi Văn Tr 440.000đ; Bùi Tiến S 1.070.000 đ. Và Bùi Văn Đ 1.300.000đ. Các bị cáo đều khai nhận số tiền thu giữ trên để đánh bạc ăn tiền.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội đánh bạc là đúng người đúng tội. Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Đ không có ý kiến gì về tội danh, các bị cáo đều nhận tội. Tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nay là Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hướng dẫn: *"Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc..."* trong đó bao gồm cả tiền dự định sẽ dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, có đủ chứng cứ để chứng minh tổng số tiền các bị cáo cùng tham gia đánh bạc là 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Do đó Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 43/QĐ-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ sát phạt nhau, tư lợi để lấy tiền từ người thua bạc nhưng vẫn thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục, cải tại các bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, nhân thân của các bị cáo:

Vụ án không có sự tổ chức, câu kết chặt chẽ. Các bị cáo đến nhà Đinh Công Th chơi sau đó bị cáo Bùi Văn D rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác đánh bạc, do vậy bị cáo D phải chịu mức án cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo khác đều đóng vai trò người thực hiện hành vi phạm tội một cách bột phát, bị cáo Bùi Văn Ng và Bùi Tiến S đến sau rồi xin vào chơi và được các bị cáo khác đồng ý cho tham gia đánh bạc do vậy chịu mức án thấp hơn. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Bùi Văn Đ thuộc diện hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS do vậy HĐXX chưa thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, và Bùi Tiến S ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng mức án phạt tù có điều kiện cũng đủ để trừng trị, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Riêng bị cáo Bùi Văn Tr trong thời gian được tại ngoại đã bị khởi tố bị can về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đang bị tạm giam để phục vụ công tác điều tra do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Đối với Đinh Công Th là chủ nhà do quen biết nên mọi người đến chơi rồi đánh bạc mà không có ai hỏi mượn địa điểm và không thu lợi và không tham gia

đánh. Xét thấy hành vi của Đinh Công Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc và gá bạc. Do vậy Công an huyện Kim Bôi đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã làm thủ tục bảo quản tại kho bạc Nhà nước huyện Kim Bôi số tiền 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng) và chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. HĐXX xét thấy cần tịch thu xung công quỹ số tiền trên và tịch thu tiêu hủy tú lơ khơ 52 quân theo điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo:

Bùi Văn D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo Bùi Văn Đ, Hoàng Công M, Bùi Văn Nh mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo Bùi Văn Ng và Bùi Tiến S mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh và Bùi Tiến S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pháp chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 58, điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn Tr 9 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ từ 02/9/2019 đến 06/9/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.610.000đ (năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo theo biên bản giao nhận tài sản và phiếu nhập kho ngày 20/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi và Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bôi.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng quân bài mặt trước ghi 52 quân bài, mặt sau có chữ ký của các thành phần có tình trạnh như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi.

3. Về án phí: Bùi Văn D, Bùi Văn Ng, Hoàng Công M, Bùi Văn Đ, Bùi Văn Nh, Bùi Văn Tr và Bùi Tiến S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo theo luật định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề Tr tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã H;
- Các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T /M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Văn Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**